

**CÔNG TY TÀI CHÍNH  
CỔ PHẦN TÍN VIỆT**  
Số: 268/2019/VietCredit-CV

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

Công ty: **CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN TÍN VIỆT**  
Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 17, tòa nhà Mipec Tower, 229 phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở,  
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.  
Mã số doanh nghiệp: 0102766770  
Điện thoại: 024.62702127  
Fax: 024.62702128  
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Hồ Minh Tâm - Tổng Giám đốc, Người đại diện theo  
pháp luật của Công ty.  
Loại công bố thông tin:  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ  
Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin về báo cáo thường niên năm 2018.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu  
trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu gửi kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2018

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS
- P.TT&QHCC
- Lưu VT

**CÔNG TY TÀI CHÍNH CP TÍN VIỆT  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Hồ Minh Tâm**

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN TÍN VIỆT**



**NĂM 2018**



## MỤC LỤC

<b>PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG.....</b>	<b>2</b>
1. Thông tin khái quát.....	2
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	5
4. Định hướng phát triển.....	6
5. Các rủi ro.....	6
<b>PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018.....</b>	<b>6</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	6
2. Tổ chức và nhân sự.....	6
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	11
4. Tình hình tài chính.....	11
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	12
6. Danh sách các Công ty mẹ và Công ty con của VietCredit:.....	12
<b>PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....</b>	<b>13</b>
1. Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018.....	13
2. Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2019.....	15
<b>PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....</b>	<b>16</b>
1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	16
2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về mặt hoạt động của Ban Điều hành.....	16
3. Kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2019.....	17
<b>PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....</b>	<b>17</b>
1. Hội đồng Quản trị.....	17
2. Ban Kiểm soát.....	22
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban KS23	
<b>PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....</b>	<b>25</b>
1. Ý kiến kiểm toán:.....	25
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	25


# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt

Năm báo cáo 2018

## PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	: Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt.
Tên tiếng Anh	: VietCredit Finance Joint Stock Company
Tên viết tắt	: VietCredit
Giấy chứng nhận ĐKKD	: 0102766770
Giấy phép thành lập:	: Quyết định số 59/GP-NHNN ngày 18 tháng 06 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thành lập Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt.
Logo	: 
Vốn điều lệ	: 668.981.680.000 đ ( <i>Sáu trăm sáu mươi tám tỷ, chín trăm tám mươi một triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng</i> ).
Địa chỉ	: Tầng 17, tòa nhà Mippec Tower, 229 Tây Sơn Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Hà Nội.
Số điện thoại	: (84) 24. 6270 2127
Fax	: (84) 24. 6270 2128
Email	: phucvu247@vietcredit.com.vn
Website	: <a href="http://www.vietcredit.com.vn">http://www.vietcredit.com.vn</a>

### **Quá trình hình thành và phát triển:**

- ❖ Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (VietCredit) tiền thân là công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (CFC) được thành lập ngày 29/05/2008 theo Quyết định số 142/GP-NHNN của Ngân hàng Nhà nước, vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng. Công ty có 3 cổ đông sáng lập chiếm 61,5% vốn điều lệ là Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Tổng Công ty Thép Việt Nam. Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103025068 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/06/2008;
- ❖ Ngày 10/03/2009, Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép kinh doanh ngoại hối;
- ❖ Ngày 22/04/2009, Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng đã chính thức trở thành thành viên thứ 52 của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam;
- ❖ Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng nhận giải thưởng “Thương hiệu Chứng khoán Uy tín – 2009” và Danh hiệu “Công ty Đại chúng tiêu biểu” dành cho các doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- ❖ Tháng 6/2010, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ thành công lên 604.921.000.000 đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên.
- ❖ Ngày 16/08/2010, Công ty được Ngân hàng Nhà nước cho phép thành lập chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh. Mục tiêu của việc thành lập Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh là để mở rộng thị trường, phát triển khách hàng theo chiến lược hoạt động của Công ty. Ngày 27/11/2010 Chi nhánh chính thức khai trương đi vào hoạt động.
- ❖ Tháng 4/2013, Công ty Tài chính Xi măng chuyển địa điểm trụ sở từ 28 Bà Triệu - Hoàn Kiếm - Hà Nội về trụ sở mới tại 229 Tây Sơn - Đống Đa - Hà Nội.
- ❖ Ngày 03/08/2015, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp cho CFC giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102766770 - thay đổi lần thứ 8 về việc “Cấp lại mã số DN ĐKKD số 0103025068 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/06/2008”. Trong đó, CFC được phép thực hiện nghiệp vụ Cho thuê tài chính.
- ❖ Ngày 24/11/2016, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp cho CFC giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102766770 - thay đổi lần thứ 9. Trong đó, CFC được phép thực hiện nghiệp vụ Phát hành thẻ tín dụng.
- ❖ Ngày 23/4/2018, Đại hội đồng cổ đông Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng năm 2018 ban hành nghị quyết thay đổi tên, logo, website, tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi của công ty. Theo đó, Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng (CFC) được đổi tên thành Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (VietCredit).

- ❖ Ngày 18/6/2018, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã cấp giấy phép số 59/GP-NHNN – Giấy phép thành lập và hoạt động cho Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt trên cơ sở cấp đổi giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng.
- ❖ Ngày 28/9/2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp cho VietCredit giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102766770 – thay đổi lần thứ 11. Trong đó, VietCredit được phép thực hiện cho vay cá nhân bao gồm cho vay trả góp, cho vay tiêu dùng.
- ❖ Ngày 25/10/2018, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có công văn số 8028/NHNN-TTGSNH về việc chấp thuận cho VietCredit tăng vốn điều lệ từ 604.921.000.000 VND lên 1.070.371.390.000 VND. Ngày 21/11/2018, VietCredit đã hoàn thành bước 1 của việc tăng vốn điều lệ từ các quỹ của Công ty, tăng vốn điều lệ lên mức 668.981.680.000 VND.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

### **2.1 Ngành nghề kinh doanh chính:**

Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt được thực hiện các hoạt động của Công ty tài chính tổng hợp theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm các hoạt động sau:

#### **❖ Huy động vốn dưới các hình thức:**

- ⚡ Nhận tiền gửi của các tổ chức theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- ⚡ Phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi để huy động vốn của tổ chức theo quy định của pháp luật hiện hành.
- ⚡ Vay vốn của các tổ chức tài chính, chức tín dụng trong nước, nước ngoài theo quy định của pháp luật.
- ⚡ Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

#### **❖ Cấp tín dụng dưới các hình thức:**

- ⚡ Cho vay, bao gồm cả cho vay trả góp, cho vay tiêu dùng;
- ⚡ Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng, các giấy tờ có giá khác;
- ⚡ Bảo lãnh Ngân hàng;
- ⚡ Phát hành thẻ tín dụng;
- ⚡ Bao thanh toán;
- ⚡ Cho thuê tài chính;
- ⚡ Các hình thức cấp tín dụng khác (Sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).

#### **❖ Các hoạt động khác**

- ⚡ Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước;
- ⚡ Mở tài khoản thanh toán tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

- ✚ Mở tài khoản tại ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối;
- ✚ Mở tài khoản tiền gửi, tài khoản tiền vay cho khách hàng;
- ✚ Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
- ✚ Tiếp nhận vốn ủy thác của Chính phủ, tổ chức, cá nhân để thực hiện các hoạt động đầu tư vào các dự án sản xuất, kinh doanh, cấp tín dụng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
- ✚ Tham gia đấu thầu tín phiếu kho bạc, mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Doanh nghiệp, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác theo quy định của pháp luật;
- ✚ Bảo lãnh phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Doanh nghiệp; đại lý phát hành trái phiếu, cổ phiếu và các giấy tờ có giá khác;
- ✚ Kinh doanh cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định;
- ✚ Làm đại lý kinh doanh bảo hiểm;
- ✚ Cung ứng dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, đầu tư;
- ✚ Cung ứng dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản cho Khách hàng.

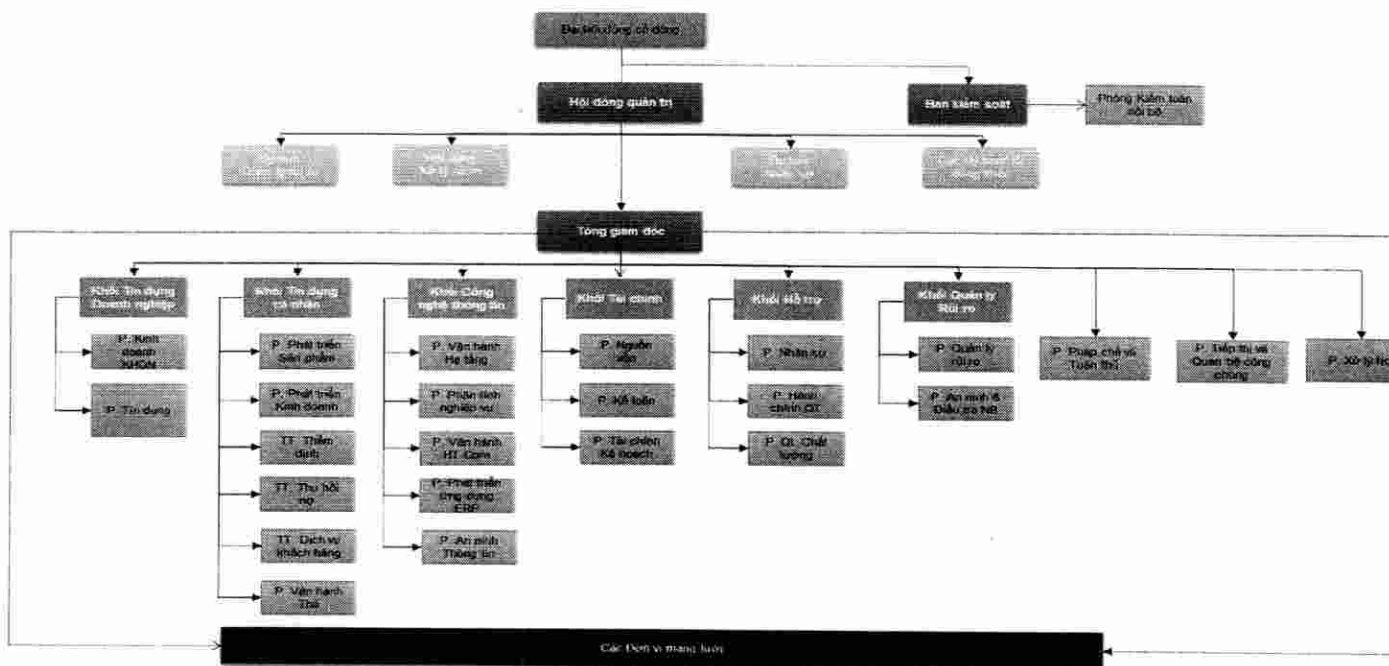
## 2.2 Địa bàn kinh doanh

Công ty có trụ sở đặt tại tầng 17, Tòa nhà Mipec Tower, 229 Tây Sơn, Quận Đống Đa, Hà Nội. Vào thời điểm 31 tháng 12 năm 2018, Công ty có một (01) Hội sở chính tại Hà Nội và một (01) chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

### 3.1 Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức.

Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức được mô tả thông qua mô hình sau:



### 3.2 Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty có Hội sở chính và 01 chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

#### **Hội sở chính của VietCredit**

Địa chỉ: Tầng 17, toà nhà Mipec Tower, 229 Tây Sơn, quận Đống Đa, Hà Nội.

#### **Chi nhánh Công ty tại Tp Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa Dreamplex, số 195 Điện Biên Phủ, quận Bình Thạnh, TP HCM.

### 4. Định hướng phát triển

**Tầm nhìn 2020:** Trở thành công ty tài chính hàng đầu Việt Nam với nền tảng công nghệ hiện đại, tiên tiến.

**Sứ mệnh:** Là tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ tài chính **Minh bạch – Tin cậy**, luôn **Tận tâm phục vụ** và đáp ứng các nhu cầu tín dụng thiết thực nhằm nâng cao giá trị cuộc sống của cộng đồng.

### 5. Các rủi ro.

Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty (nếu có) sẽ chủ yếu đến từ :

- ✓ Rủi ro hoạt động .
- ✓ Rủi ro tín dụng liên quan tới các khách hàng cá nhân, khách hàng Doanh nghiệp.
- ✓ Rủi ro thị trường.

## PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết thúc năm 2018, tổng tài sản của VietCredit đạt 2.087 tỷ đồng, cao hơn 150 tỷ đồng và bằng 108% so với thời điểm kết thúc năm 2017.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2018 ghi nhận mức lỗ 52,36 tỷ đồng thấp hơn 64,7 tỷ đồng so với kế hoạch đặt ra.

### 2. Tổ chức và nhân sự

#### **Danh sách Ban Điều hành**

Danh sách Ban Điều hành đến ngày 31/12/2018 như sau:

<b>Thành viên</b>	<b>Chức vụ</b>
Ông Hồ Minh Tâm	Tổng Giám đốc
Ông Lê Phương Hải	Giám đốc Khối Quản lý Rủi ro
Ông Huỳnh Lê Khanh	Giám đốc Khối Hỗ trợ
Bà Vũ Thục Quyên	Giám đốc Khối Tài chính
Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	Giám đốc Khối Tín dụng doanh nghiệp
Ông Hoàng Hưng	Kế toán trưởng



**Thông tin tóm tắt các thành viên Ban Điều hành của Công ty:**

❖ Ông : **Hồ Minh Tâm**

- Ngày tháng năm sinh : 04/08/1978

- Nơi sinh : TP. HCM

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

**Trình độ học vấn:**

- Năm 2004: Tốt nghiệp Đại học công lập Nagoya chuyên ngành Kinh tế.

- Năm 2007: Tốt nghiệp Cao học Đại học Meijo Nagoya, chuyên ngành Quản trị Kinh doanh.

**Quá trình công tác:**

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
2007- 2010	Công ty Tài chính tiêu dùng ACOM – Tập đoàn Tài chính Tokyo Mitsubishi UFJ, Tokyo Nhật Bản	Chuyên viên Phòng Chiến lược đầu tư nước ngoài
2010 – 2012	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Sacombank	Giám đốc Trung tâm Thẻ
2012 – 2014	Ngân hàng TMCP Kỹ thương - Techcombank	Giám đốc Trung tâm Thẻ
2014 – 2017	Ngân hàng TMCP Bản Việt	Phó Tổng Giám đốc
T3/2017 - T4/2017	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Quyền Tổng Giám đốc
T4/2017 – T6/2018	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Tổng Giám đốc
T6/2018 – nay	Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt	Tổng Giám đốc

❖ Ông : **Lê Phương Hải**

- Ngày tháng năm sinh : 12/06/1978

- Nơi sinh : Hải Phòng

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

**Trình độ học vấn:**

- Năm 2002: Tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kinh tế Quốc tế - Học viện Quan hệ Quốc tế.

- Năm 2004: Tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Kinh tế phát triển - Viện Khoa học Xã hội.

**Quá trình công tác:**

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Chức vụ</b>
2005 – 2014	Ngân hàng TMCP Á Châu	Trưởng phòng Chăm điểm Tín dụng
2014 – 2016	Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam	Trưởng phòng Kế hoạch
2016 - 2017	Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam	Giám đốc Khối Phát triển Kinh doanh
T5/2017 – T6/2017	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Quyền Giám đốc Quản lý Rủi ro
T6/2017 – T6/2018	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Giám đốc Khối Quản lý rủi ro
T6/2018 – Nay	Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt	Giám đốc Khối Quản lý rủi ro

❖ Ông : **Huỳnh Lê Khanh**

- Ngày tháng năm sinh: : 02/06/1975

- Nơi sinh: : Hà Nội

- Quốc tịch: : Việt Nam

**Trình độ học vấn:**

- Năm 1998: Tốt nghiệp Kỹ sư chuyên ngành cơ khí động lực tại Trường Đại học Sư phạm  
Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

- Năm 2004: Tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Kỹ thuật cơ khí tại Trường Đại học  
Shizuoka (Nhật Bản)

**Quá trình công tác:**

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Chức vụ</b>
2006 – 2007	Công ty TNHH Nissei Electric Hà Nội	Quản lý Nhà máy
2007 – 2017	Công ty TNHH Nissei Electric Vietnam	Giám đốc Nhân sự
T5/2017 – T5/2017	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Quyền Giám đốc Khối R&D
T6/2017 – T6/2018	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Giám đốc Khối Hỗ trợ
T6/2018 – Nay	Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt	Giám đốc Khối Hỗ trợ

❖ Bà : **Vũ Thục Quyên**

- Ngày tháng năm sinh : 09/06/1965

- Nơi sinh : Hải Phòng

- Quốc tịch: : Việt Nam

**Trình độ học vấn:**

- Năm 1988: Tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành tín dụng đối ngoại tại Trường Cao cấp nghiệp vụ Ngân hàng Hà Nội.
- Năm 1999: Tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Tiếng Anh tại Trường Đại học Ngoại thương.
- Năm 2002: Tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Tài chính - Tín dụng tại Học viện Ngân hàng.

**Quá trình công tác:**

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1993 – 2007:	Ngân hàng Indovina chi nhánh Hà Nội	Trưởng phòng Kế toán
2007 – 2008:	Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)	Kế toán trưởng
2008 – 2009:	Ngân hàng TMCP Tiên Phong	Giám đốc Ban Tài chính - Kế toán kiêm Kế toán trưởng
2009 – 2011:	Ngân hàng TMCP Bảo Việt	Giám đốc Ban Tài chính - Kế toán kiêm Kế toán trưởng
2012 – 2016:	Home Credit Việt Nam	Kế Toán Trưởng
2016 – 2016:	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Toàn Thắng	Giám đốc Tài chính
T3/2017 – T5/2017:	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Quyền Giám đốc Tài chính
T5/2017 – T6/2018:	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Giám đốc Khối Tài chính
T6/2018 - Nay	Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt	Giám đốc Khối Tài chính

❖ **Bà** : **Nguyễn Thị Thanh Hà**

- Ngày tháng năm sinh : 29/03/1963
- Nơi sinh : Hải Dương
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

**Trình độ học vấn:**

- Năm 1983: Tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân chuyên ngành Thống kê Công nghiệp.
- Năm 2004: Tốt nghiệp Đại học Tài chính Kế toán, chuyên ngành Kế toán.

**- Quá trình công tác:**

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
1983 – 1994	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Chuyên viên Kế toán Thống kê Tài chính

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Chức vụ</b>
1994 – 2007	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Phó phòng Kế toán Thống kê tài chính
2007 – 2008	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Phó Giám đốc Ban trụ bị thành lập Công ty Tài chính
2008 – 2010	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Trưởng ban kiểm soát
2010 – 2011	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Phó Tổng giám đốc
2011- 2012	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Q. Tổng giám đốc
2012 – 2017	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Tổng Giám Đốc
2017 – T3/2018	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Thành viên HĐQT chuyên trách
T4/2018 – nay	Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt	Giám đốc Khối Tín dụng Doanh nghiệp

❖ **Ông** : **Hoàng Hưng**  
 Ngày tháng năm sinh: : 09/09/1983  
 Nơi sinh: : Hà Nội  
 Quốc tịch: : Việt Nam  
 Trình độ học vấn: : Cử nhân Kế toán, Đại học Thương Mại

**Quá trình công tác:**

<b>Thời gian</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Chức vụ</b>
2005 – 2006	Công ty Kiểm toán VFA	Chuyên viên chính
2006 – 2008	Công ty Kiểm toán ACA Group	Kiểm toán viên chính
T11/2008 – T12/2009	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Chuyên viên chính phòng nguồn vốn
T01/2010 – T07/2010	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Chuyên viên chính phòng TH&KSRR
T07/2010 – T11/2010	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Phụ trách Bộ phận Tổng hợp phòng TH&KSRR
T11/2010 – T12/2011	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Trưởng bộ phận Tổng hợp phòng TH&KSRR
T01/2012 – T03/2013	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Phó phòng TH&KSRR
T04/2013 – T10/2015	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Phó phòng Kế toán – Tổng hợp

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
T11/2015 – T03/2016	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Phụ trách Ban kiểm toán nội bộ
T03/2016 – 2017	Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng	Trưởng phòng Kế toán – Tổng hợp
2017 – 31/12/2018	Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt	Kế toán Trưởng

**Số lượng cán bộ nhân viên:**

Tổng số cán bộ nhân viên của Công ty vào ngày 31/12/2018 là 960 người (năm 2017 là 107 người).

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

Trong năm 2018, Công ty không thực hiện đầu tư thêm dự án mới.

**4. Tình hình tài chính**

*ĐVT: Triệu đồng*

CHỈ TIÊU	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
Doanh thu	114.572	132.892	16%
Thuế TNDN phải nộp	2.644	-	
Lợi nhuận trước thuế	12.056	(52.361)	-534%
Lợi nhuận sau thuế	9.412	(52.361)	-656%

*ĐVT: Triệu đồng*

CHỈ TIÊU	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
1. Quy mô vốn			
- Vốn điều lệ	604.921	668.981	10,59%
- Tổng tài sản	1.937.139	2.087.082	7,74%
- Tỷ lệ an toàn vốn	135%	48%	-64,44%
2. Kết quả hoạt động kinh doanh			
- Doanh số huy động	11.174.746	8.041.676	-28,04%
- Doanh số cho vay	2.683.212	2.032.946	-24,23%
- Doanh số thu nợ	2.808.344	2.289.896	-18,46%
- Nợ quá hạn (N3-N5)	2.943	2.990	1,60%
- Nợ khó đòi (N5)	2.943	2.645	-10,13%
- Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/ Tổng dư bảo lãnh	0%	0%	
- Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ	0,02%	0,25%	1.150%
- Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ	0,02%	0,22%	1.000%

CHỈ TIÊU	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
3. Khả năng thanh khoản			
- Khả năng thanh toán ngay	90%	112%	24,44%
- Khả năng thanh toán chung	167%	157%	-5,99%

#### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

##### Danh sách cổ đông sáng lập tại ngày 31/12/2018

TT	Cổ đông	Số ĐKKD	Địa chỉ	Cổ phần	Tỷ lệ %
1	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (VICEM)	100106320	Số 228, Lê Duẩn, Hà Nội.	10.034.732	15,00%
	<b>Cộng</b>			<b>10.034.732</b>	

##### Danh sách cổ đông sở hữu trên 5% vốn cổ phần

TT	Cổ đông	Số ĐKKD	Địa chỉ	Cổ phần	Tỷ lệ %
1	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (VICEM)	100106320	Số 228, Lê Duẩn, Hà Nội.	10.034.732	15,00%
	<b>Cộng</b>			<b>10.034.732</b>	

#### Cơ cấu cổ đông Công ty

Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ	Giá trị
	(người)	(cổ phần)	(%)	(đồng)
<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>110</b>	<b>66.898.168</b>	<b>100%</b>	<b>668.981.680.000</b>
Cổ đông tổ chức	2	10.078.968	15,07%	100.789.680.000
Cổ đông cá nhân	108	56.819.200	84,93%	568.192.000.000
<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>110</b>	<b>66.898.168</b>	<b>100%</b>	<b>668.981.680.000</b>

#### 6. Danh sách các Công ty mẹ và Công ty con của VietCredit:

Công ty nắm giữ quyền kiểm soát và cổ phần chi phối của Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (VietCredit): Không có.

Các công ty có Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt (VietCredit) nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có.

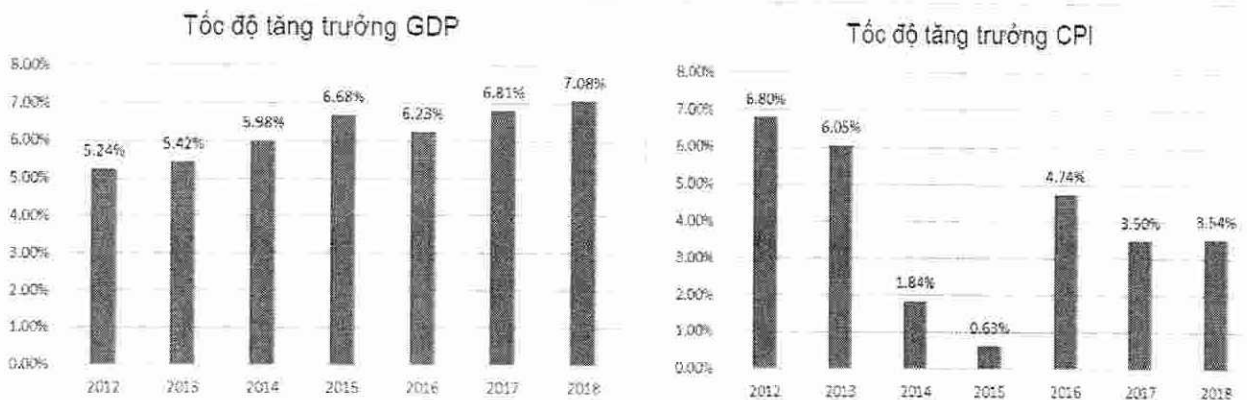
### PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018

##### 1.1 Môi trường kinh doanh

Năm 2018 nền kinh tế Việt Nam đạt được những kết quả tích cực trên phương diện các chỉ số vĩ mô. Cụ thể như sau:

- ✓ Mức tăng trưởng GDP năm 2018 đạt 7,08% so với năm trước nhờ sự đóng góp của cả ba khu vực. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,76%, đóng góp 8,7% vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,85%, đóng góp 48,6%; khu vực dịch vụ tăng 7,03%, đóng góp 42,7%.
- ✓ CPI bình quân 2018 tăng 3,54% so với bình quân cùng kỳ năm ngoái. Riêng CPI tháng 12/2018 tăng 2,98% so với tháng 12/2017.



- ✓ Thị trường Tài chính - Tiền tệ - Ngân hàng năm 2018 tiếp tục được điều hành bởi chính sách thận trọng từ Ngân hàng Nhà Nước. Trong năm 2018, tín dụng ước tăng dưới 16% và cung tiền ước tăng dưới 14%, thấp hơn đáng kể so với năm 2017.
- ✓ Lãi suất huy động cuối năm 2018 tăng nhẹ so với cuối năm 2017. Lãi suất huy động bằng VND phổ biến ở mức 0,51%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 4,5-5,5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 5,5-6,5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến dưới 12 tháng; kỳ hạn trên 12 tháng ở mức 6,6-7,3%/năm. Lãi suất cho vay hiện phổ biến khoảng 6 -9%/năm đối với ngắn hạn, 9 -11% đối với trung và dài hạn
- ✓ Tỷ giá VND/USD biến động khá mạnh trong năm 2018. Sau khi tăng nhẹ trong 6 tháng đầu năm, tỷ giá tăng mạnh trong các tháng 6 và tháng 7 trước khi hạ nhiệt trở lại vào 3 tháng cuối năm. Tổng kết năm 2018, tỷ giá VND/USD tăng 2.6%.

Với những diễn biến trên của nền kinh tế, Kết quả hoạt động năm 2018 của VietCredit như sau:

## 1.2 Kết quả thực hiện

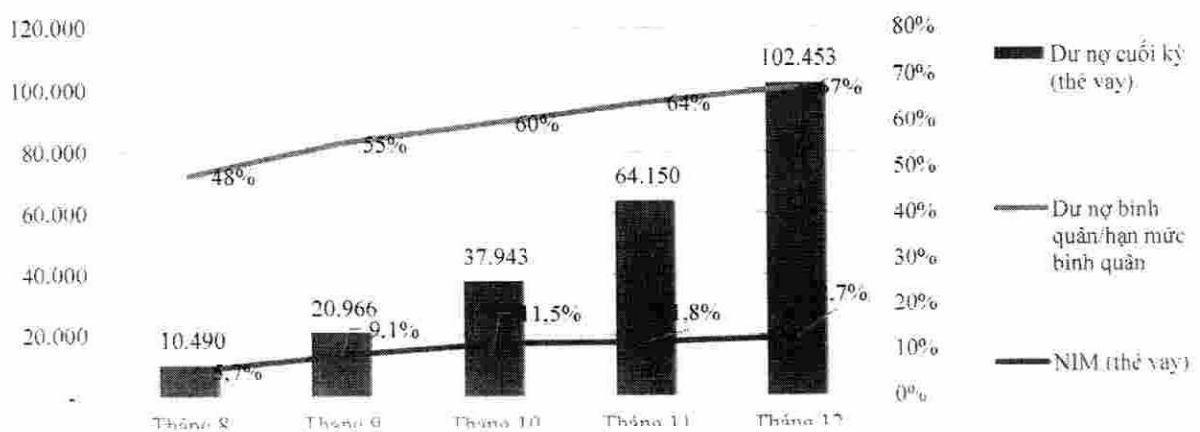
### ⚡ Tình hình tài sản và kết quả kinh doanh

- Thời điểm 31/12/2018, tổng tài sản của VietCredit đạt 2.087 tỷ đồng, thấp hơn 81,3 tỷ đồng và bằng 96% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2018 ghi nhận mức lỗ 52,36 tỷ đồng thấp hơn 64,7 tỷ đồng so với kế hoạch đặt ra.

### 1.3 Một số điểm nổi bật của hoạt động kinh doanh năm 2018

- ❖ **Doanh thu thực tế đạt mức 132 tỷ đồng, bằng 60% so với kế hoạch.** Nguyên nhân là do:
  - Dư nợ và Doanh thu cho vay tiêu dùng chưa đạt được như dự kiến ban đầu với nhiều nguyên nhân, trong đó có 2 nguyên nhân chính là: 1/Việc triển khai cho vay tiêu dùng trễ 2 tháng so với kế hoạch; 2/ Không tuyển dụng kịp thời và đầy đủ lực lượng bán hàng để triển khai bán hàng theo kế hoạch ban đầu.
  - Doanh thu mảng cho vay Khách hàng Doanh nghiệp thấp do định hướng chuyển dần từ cho vay khách hàng Doanh nghiệp sang cho vay tiêu dùng cá nhân. Với định hướng và truyền thông tới Khách hàng, Khách hàng đã chủ động giảm dần dư nợ tại VietCredit. Dư cho vay khách hàng Doanh nghiệp năm 2018 đạt 340 tỷ giảm khoảng 370 tỷ so với số dư 710 tỷ trong năm 2017.
  - Doanh thu từ đầu tư và kinh doanh vốn đạt mức tốt hơn so với kế hoạch đặt ra nhờ sự linh hoạt trong việc đầu tư giấy tờ có giá cũng như kinh doanh vốn trên thị trường liên ngân hàng. Doanh thu từ kinh doanh vốn và kinh doanh các giấy tờ có giá tăng mạnh, đạt 128% so với kế hoạch và 189% so với năm 2017, góp phần không nhỏ vào tổng doanh thu của VietCredit năm 2018.
- ❖ **Chi phí kinh doanh thực hiện năm 2018 cao hơn mức kế hoạch 15,2 tỷ đồng, tương đương với 143% so với kế hoạch chủ yếu do tác động của tăng chi phí vốn khi thay đổi cơ cấu vốn của VietCredit trong năm.** Năm 2018, VietCredit đã thành công bước đầu trong việc phát hành chứng chỉ tiền với các kỳ hạn dài, qua đó đáp ứng được nguồn thiếu hụt vốn, cấu trúc lại cơ cấu vốn theo hướng bền vững. Kết thúc năm 2018, VietCredit đã phát hành thành công 302 tỷ đồng chứng chỉ tiền gửi.
- ❖ **Một số điểm chính về hoạt động cho vay tiêu dùng**

Một số chỉ tiêu của cho vay doanh nghiệp, cá nhân và tiểu thương





Mặc dù không đạt được như mức kỳ vọng đặt ra, tuy nhiên thực tế triển khai hoạt động cho vay cá nhân cũng thể hiện những điểm tích cực từ thời điểm triển khai chính thức vào tháng 8 năm 2018. Có thể thấy:

- ✓ Sản phẩm của VietCredit đang có mức phát triển tốt; NIM cho vay cá nhân tăng trưởng đều qua các tháng cùng với sự tăng trưởng của dư nợ vay (5,7%; 9,1%; 11,5%; 11,8%; 12,7% tương ứng với 10,49 tỷ; 20,99 tỷ; 37,94 tỷ; 64,15 tỷ; 102,45 tỷ).
- ✓ Địa bàn kinh doanh nhanh chóng được mở rộng, đến cuối 2018, đã triển khai cho vay tiêu dùng trên 25 tỉnh thành.

❖ **Hoạt động quản trị:**

Năm 2018 là năm đầu tiên mà VietCredit thực hiện tái cấu trúc và triển khai chiến lược, mô hình kinh doanh mới theo hướng tập trung vào mảng tài chính tiêu dùng. Theo đó VietCredit đã đạt được một số kết quả quan trọng liên quan tới hoạt động quản trị. Cụ thể:

- ✓ Hạ tầng công nghệ thông tin cơ sở để triển khai hoạt động cho vay tiêu dùng đã được xây dựng hoàn chỉnh và đưa vào vận hành thông suốt, ổn định, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật cơ bản theo đúng thiết kế. Bên cạnh đó, hệ thống quy trình, quy chế liên quan tới triển khai hoạt động cho vay tiêu dùng cũng được xây dựng hoàn thiện.
- ✓ Công tác tuyển dụng đạt hiệu suất tốt thể hiện ở lực lượng nhân sự bán hàng tăng trưởng nhanh về quy mô, từ quy mô 22 người vào đầu tháng 6/2018 đến cuối tháng 12/2018 đã đạt hơn 700 người không phát sinh các rủi ro hoạt động thể hiện khả năng co giãn của mô hình kinh doanh theo thiết kế ban đầu là đáp ứng đúng yêu cầu.
- ✓ Hệ thống Scoring bước đầu đã chứng minh tính hiệu quả cao trong tiến trình ra quyết định phê duyệt cấp tín dụng, kiểm soát danh mục, nhận diện khách hàng tốt/xấu với kết quả là chất lượng nợ cho vay tiêu dùng nằm ở mức tiêu chuẩn tốt (tỷ lệ nợ nhóm 2 chỉ ở mức 0,93%, tỷ lệ nợ xấu nhóm 3-5 chỉ ở mức 0,25%).

**2. Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2019**

**Định hướng chung:**

- ✓ Triển khai Mảng Tín dụng tiêu dùng, hình thành nền tảng phát triển theo hướng Hiện đại và Bền vững.
- ✓ Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh vốn, cũng như chủ động tìm cách duy trì các hạn mức hiện có với các Ngân hàng lớn, tăng hạn mức tín dụng trên thị trường liên ngân hàng đặc biệt mở rộng hạn mức với các tổ chức tín dụng vừa và nhỏ để gia tăng doanh thu, đồng thời chủ động về nguồn lực cho hoạt động cho vay tiêu dùng. Tiếp tục duy trì và tìm kiếm sự hỗ trợ vốn từ các cổ đông chiến lược. Phát triển sản phẩm huy động bao gồm phát hành chứng chỉ tiền gửi tại các thời điểm thích hợp với nhu cầu vốn.
- ✓ Tăng vốn điều lệ để bổ sung nguồn vốn kinh doanh phục vụ hoạt động cho vay tiêu dùng.

- ✓ Đẩy mạnh việc tiết giảm chi phí hoạt động.
- ✓ Tiếp tục xử lý các khoản nợ xấu đã trích lập dự phòng theo lộ trình để gia tăng hiệu quả hoạt động trong tương lai.

#### **Mục tiêu tài chính**

- ✓ Phần đầu đạt lợi nhuận trước thuế trên 10 tỷ đồng.
- ✓ Phần đầu tổng tài sản đạt 3.204 tỷ đồng.

### **PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

#### **1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Hội đồng quản trị ghi nhận, biểu dương Ban Điều hành và cán bộ nhân viên Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt đã luôn nỗ lực cố gắng phát huy năng lực, đổi mới, tái cơ cấu bộ máy hoạt động đồng thời bám sát chặt chẽ những diễn biến của thị trường qua đó đã giảm thiểu các rủi ro từ thị trường, bảo toàn vốn, phát triển khách hàng mới và ngày càng nâng cao chất lượng hoạt động của VietCredit

#### **2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về mặt hoạt động của Ban Điều hành**

Trong năm 2018, Ban Điều hành đã thực hiện đúng quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ quy định. Ban Điều hành cùng các cán bộ quản lý đã có nhiều nỗ lực trong việc bám sát kế hoạch kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, Ban Điều hành đã có nhiều đổi mới trong việc tái cơ cấu bộ máy hoạt động, tập trung vào lĩnh vực cho vay tiêu dùng, bên cạnh duy trì các hoạt động hiện hữu cũng như tập trung xử lý các khoản nợ tồn đọng qua đó nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

##### ***Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động quản trị điều hành***

Sử dụng các mô hình quản trị hoạt động và quản trị chiến lược tiên tiến để đánh giá kết quả hoạt động đồng thời rà soát việc thực hiện chiến lược, sắp xếp cơ cấu tổ chức khoa học nhằm đem lại hiệu quả tốt nhất trong hoạt động và kinh doanh.

##### ***Tái cơ cấu hoạt động tổ chức và nhân sự***

Tái cơ cấu tổ chức theo hướng "Tập trung cho hoạt động khách hàng", nâng cao chất lượng và tối ưu hóa nguồn nhân lực.

##### ***Hiện đại hóa hệ thống Công nghệ thông tin***

Đầu tư, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động cho vay tiêu dùng theo định hướng từng bước xây dựng nền tảng công nghệ hiện đại nhằm đem lại lợi thế về năng suất bán hàng, tối ưu vận hành, quản trị rủi ro chặt chẽ cũng như sự tối ưu hóa trải nghiệm cho Khách hàng.

##### ***Đẩy mạnh hoạt động Quản trị rủi ro***

Công tác kiểm soát rủi ro được tập trung vào việc kiểm soát các hoạt động kinh doanh hàng ngày, kiểm soát tính tuân thủ theo các quy định của NHNN áp dụng cho các tổ chức tín dụng. Đặc biệt nâng cao quản trị rủi ro về thanh khoản, rủi ro tín dụng.



### 3. Kế hoạch định hướng của HĐQT năm 2019

Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực trong việc định hướng hoạt động, hỗ trợ sát sao hoạt động của Ban Điều hành nhằm đạt được mục tiêu an toàn, hiệu quả. Qua đó định hướng chung hoạt động công ty trong năm 2019 là đẩy mạnh hoạt động cho vay tiêu dùng, đưa VietCredit dần trở thành một trong những công ty tài chính hàng đầu.

#### PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

##### 1. Hội đồng Quản trị

###### a/ Thành viên và cơ cấu Hội đồng Quản trị

Danh sách các thành viên, số lượng cổ phiếu và tỷ lệ sở hữu cổ phần tại thời điểm 31/12/2018 như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
(Ông) Nguyễn Đức Phương	Chủ tịch	2.489.215	3,72%	
(Ông) Hồ Minh Tâm	Thành viên	0	0	Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT
(Ông) Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên	2.322.390	3,47%	Thành viên HĐQT
(Ông) Phạm Hải Âu	Thành viên	0	0	Thành viên HĐQT
(Ông) Nguyễn Lâm Trung Anh	Thành viên	0	0	Thành viên HĐQT độc lập
(Bà) Hà Hải Yến	Thành viên	0	0	Thành viên HĐQT, đại diện phần vốn góp của Vicem

###### b/ Các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị:

- + Ủy ban Quản lý rủi ro do Ông Hồ Minh Tâm làm Chủ tịch.
- + Ủy ban Nhân sự do Ông Nguyễn Đức Phương làm Chủ tịch.
- + Hội đồng Xử lý rủi ro do Ông Nguyễn Đức Phương làm Chủ tịch.
- + Hội đồng Tín dụng do Ông Nguyễn Đức Phương làm Chủ tịch
- + Hội đồng Quản lý tài sản nợ - tài sản có do Ông Hồ Minh Tâm làm Chủ tịch

###### c/ Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị ban hành năm 2018:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	04/2018/NQ-HĐQT	08/01/2018	NQ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có của Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
2	06/2018/NQ-HĐQT	08/01/2018	NQ về việc ban hành Quy chế phán quyết tại Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
3	100/2018/NQ-HĐQT	25/01/2018	NQ phiên họp HĐQT ngày 22/02/2018 - phiên thường kỳ
4	41/2018/NQ-HĐQT	08/02/2018	NQ về việc ban hành Quy chế mua sắm hàng hóa, dịch vụ và xây dựng cơ bản tại Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
5	47/2018/NQ-HĐQT	13/02/2018	NQ về việc triển khai cho vay đối với tiểu thương
6	51/2018/NQ-HĐQT	28/02/2018	NQ về việc thay đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
7	201/2018/NQ-HĐQT	12/03/2018	NQ về việc phê duyệt danh sách nhân sự dự kiến vào thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023
8	202/2018/NQ-HĐQT	12/03/2018	NQ về việc cấp hạn mức tín dụng ngắn hạn năm 2018 đối với Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất Vật liệu xây dựng (BMJC) và việc áp dụng quy chế phán quyết
9	203/2018/NQ-HĐQT	12/03/2018	NQ về việc tuyển dụng nhân sự phòng Kiểm toán nội bộ
10	300/2018/NQ-HĐQT	30/03/2018	NQ về việc gia hạn thời gian thuê văn phòng tại Hà Nội
11	110/2018/NQ-HĐQT	05/04/2018	NQ về nhân sự đảm nhiệm vị trí Giám đốc Khối Tín dụng Doanh nghiệp
12	129/2018/NQ-HĐQT	09/04/2018	NQ cuộc họp HĐQT ngày 09/4/2018 - phiên thường kỳ
13	132/2018/NQ-HĐQT	10/04/2018	NQ về việc cử đại diện vốn góp của Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng tại Công ty Cổ phần Med-Aid Công Minh
14	176/2018/NQ-HĐQT	03/05/2018	NQ về việc phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT
15	177/2018/NQ-HĐQT	02/05/2018	NQ về việc bổ sung nội dung hoạt động và cấp đổi giấy phép Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
16	178/2018/NQ-HĐQT	03/05/2018	NQ về việc bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
17	216/2018/NQ-HĐQT	10/05/2018	NQ về việc sửa đổi NQ số 589/2017/NQ-HĐQT ngày 17/5/2017
18	253/2018/NQ-HĐQT	23/05/2018	NQ về việc thành lập Hội đồng Xử lý Rủi ro và Bổ nhiệm thành viên Ủy ban Quản lý Rủi ro
19	309/2018/NQ-HĐQT	01/06/2018	NQ về việc xếp lương và đóng BHXH đối với Trưởng BKS
20	361/2018/NQ-HĐQT	08/06/2018	NQ về việc thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà cung cấp thực hiện kiểm toán BCTC và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2018
21	364/2018/NQ-HĐQT	12/06/2018	NQ về việc giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản lý tài sản Nợ - Tài sản Có
22	412/2018/NQ-HĐQT	15/06/2018	NQ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Nhân sự
23	417/2018/NQ-HĐQT	22/06/2018	NQ về việc ban hành Quy chế phán quyết tại Công ty Tài chính Cổ phần Xi măng
24	431/2018/NQ-HĐQT	27/06/2018	NQ về việc bổ nhiệm cấp phán quyết
25	465/2018/NQ-HĐQT	12/07/2018	NQ về việc lựa chọn nhà cung cấp thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2018
26	467/2018/NQ-HĐQT	13/07/2018	NQ về việc phê duyệt đề án tái cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020
27	484/2018/NQ-HĐQT	19/07/2018	NQ về việc thanh toán cho đối tác RS2
28	490/2018/NQ-HĐQT	25/07/2018	NQ về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế 1230
29	494/2018/NQ-HĐQT	27/07/2018	NQ về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu
30	515/2018/NQ-HĐQT	08/08/2018	NQ cuộc họp HĐQT ngày 03/8/2018 phiên thường kỳ
31	516/2018/NQ-HĐQT	08/08/2018	NQ về việc thành lập VPĐD Cần Thơ
32	517/2018/NQ-HĐQT	08/08/2018	NQ về việc thành lập VPĐD Đà Nẵng
33	518/2018/NQ-HĐQT	08/08/2018	NQ về việc thành lập VPĐD Khánh Hòa
34	519/2018/NQ-HĐQT	08/08/2018	NQ về việc thành lập VPĐD Bắc Ninh
35	520/2018/NQ-HĐQT	08/08/2018	NQ về việc thành lập VPĐD Vĩnh Phúc
36	521/2018/NQ-HĐQT	08/08/2018	NQ về việc thành lập VPĐD Hà Tĩnh
37	522/2018/NQ-HĐQT	08/08/2018	NQ về phương án cấp hạn mức giao dịch liên ngân hàng đối với Ngân hàng TMCP Bản Việt tại VietCredit

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
38	529/2018/NQ-HĐQT	09/08/2018	NQ về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
39	757/2018/NQ-HĐQT	24/08/2018	NQ cuộc họp HĐQT ngày 21/8/2018 – phiên bất thường
40	826/2018/NQ-HĐQT	21/09/2018	NQ về phương án cấp hạn mức tín dụng năm 2018 đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt tại VietCredit
41	691/2018/NQ-HĐQT	27/09/2018	NQ về việc sửa đổi Phụ lục I Quy chế cấp tín dụng tiêu dùng ban hành kèm theo Quyết định số 1286/2017/CFC-QĐ ngày 31/10/2017 của HĐQT
42	706/2018/NQ-HĐQT	02/10/2018	NQ về việc thông qua phương án tăng vốn điều lệ
43	710/2018/NQ-HĐQT	02/10/2018	NQ về chế độ áp dụng đối với chức danh Giám đốc Kinh doanh miền Nam Khối Tín dụng cá nhân
44	756/2018/NQ-HĐQT	18/10/2019	NQ về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu
45	871/2018/NQ-HĐQT	16/11/2018	NQ về việc đăng ký chứng khoán tập trung tại VSD và đăng ký giao dịch chứng khoán trên UPCOM
46	915/2018/NQ-HĐQT	28/11/2018	NQ phiên họp HĐQT phiên thường kỳ ngày 28/12/2018
47	916/2018/NQ-HĐQT	28/11/2018	NQ về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
48	916/2018/NQ-HĐQT	28/11/2018	NQ về việc triển khai Phương án tăng vốn điều lệ bằng hình thức chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
49	1010/2018/NQ-HĐQT	20/12/2018	NQ về việc ban hành Quy chế phán quyết
50	1065/2018/NQ-HĐQT	28/12/2018	NQ về việc ban hành Quy chế Quản lý thanh khoản và Quy chế phát hành và quản lý chứng chỉ tiền gửi ghi danh
51	1076/2018/NQ-HĐQT	28/12/2018	NQ về việc khen thưởng đột xuất cán bộ nhân viên phòng Nguồn vốn

d/ Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

Hội đồng Xử lý Rủi ro, Ủy ban Quản lý Rủi ro và Ủy ban Nhân sự đã trình HĐQT thông qua việc hoàn thiện cơ cấu tổ chức, đồng thời đã thực hiện các cuộc họp để thực hiện các công tác chuyên môn, tư vấn cho HĐQT, thể hiện như sau:

STT	Số Văn bản	Ngày văn bản	Nội dung – Tên văn bản
1	328/2018/CFC-BB	6/4/2018	BBH HĐ. XLRR phiên thường kỳ Quý I.2018
2	400/2018/CFC-BB	26/4/2018	BBH HĐ. XLRR phiên bất thường Quý II.2018 (Xem xét thực hiện bảo lãnh với khoản bảo lãnh TMX)
3	497A/2018/CFC-BB	28/5/2018	BBH HĐ. XLRR phiên bất thường Quý II.2018 (V/v hợp tác tàu CFC 03)
4	680/2018/VietCredit-BB	26/7/2018	BBH HĐ. XLRR phiên thường kỳ Quý II.2018
5	802A/2018/VietCredit-BB	14/9/2018	BBH HĐ. XLRR phiên bất thường Quý III.2018 Chọn đơn vị tư vấn pháp lý và thực hiện xử lý nợ đối với khoản cấp tín dụng cho công ty Med-Aid Công Minh
6	843B/2018/VietCredit-BB	28/9/2018	BBH HĐ. XLRR phiên bất thường Quý III.2018 Về việc hoàn nhập dự phòng khoản nợ TNFS của Khối Tài chính
7	980/2018/VietCredit-BB	26/11/2018	BBH HĐ. XLRR phiên thường kỳ Quý III.2018
8	1076/2018/VietCredit-BB	28/12/2018	V/v Quyết toán công nợ Tàu
9	1052/2018/VietCredit-BB	26/12/2018	V/v hợp tác thu nợ với đối tác Hoàn Mỹ Kim
10	61/2019/VietCredit-BB	28/1/2019	BBH HĐ. XLRR phiên thường kỳ Quý IV.2018
11	741/2018/VietCredit-BB	21/8/2018	BBH UB. QLRR phiên thường kỳ ngày 21/8/2018
12	891A/2018/VietCredit-BB	15/10/2018	BBH UB. QLRR phiên bất thường Về phương thức nhận diện, kiểm soát rủi ro với phân khúc KH mới
13	885A/2018/VietCredit-BB	11/10/2018	BBH UB. QLRR phiên bất thường V/v xem xét phương pháp QLRR tại VietCredit

STT	Số Văn bản	Ngày văn bản	Nội dung – Tên văn bản
14	952A/2018/VietCredit-BB	16/11/2018	BBH UB. QLRR phiên bất thường ngày 16/11/2018 Về việc điều chỉnh hạn mức chuyên viên phê duyệt
15	1057/2018/VietCredit-BB	26/12/2018	Báo cáo các nội dung QLRR tháng 12/2018
16	62/2019/VietCredit-BB	28/1/2019	BBH UB. QLRR phiên thường kỳ Quý IV.2018
17	45/2018/CFC-BB	18/01/2018	Biên bản UBNS phiên số 01/2018 (thường kỳ)
18	311/2018/CFC-BB	04/04/2018	Biên bản UBNS phiên họp không tập trung – tháng 03/2018 về việc Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thanh Hà đảm nhận vị trí GDK TDDN
19	608/2018/VietCredit-NS	02/08/2018	Biên bản UBNS phiên số 02/2018 (thường kỳ)
20	670/2018/VietCredit-NS	20/08/2018	Biên bản UBNS phiên họp không tập trung – tháng 09/2018 về việc Chế độ áp dụng cho chức danh GD Miền Nam/Khối TDCN
21	798/2018/VietCredit-P.NS	27/11/2018	Biên bản UBNS phiên họp không tập trung – tháng 11/2018 về việc Lùi thời gian tổ chức tái bổ nhiệm của năm 2018

## 2. Ban Kiểm soát

### a/ Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Cơ cấu Ban kiểm soát thời điểm 31/12/2018 như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
Ông Trần Việt Phương	Trưởng BKS	0	0,00%	Bổ nhiệm ngày 01/06/2018
Ông Trần Hồng Giang	Thành viên	0	0,00%	Không thay đổi so với năm trước
Bà Phạm Lê Lạc Thu	Thành viên	0	0,00%	Không thay đổi so với năm trước



b/ Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên. Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty. Cụ thể như sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành Công ty. Tham dự các phiên họp của Hội đồng Quản trị và giao ban hàng tháng của Công ty.
- Ban hành quy định nội bộ của Ban kiểm soát; định kỳ hàng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban kiểm soát.
- Thực hiện tuyển dụng, bổ nhiệm đối với các chức danh thuộc Phòng Kiểm toán nội bộ.
- Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ, chỉ đạo và giám sát Phòng KTNB thực hiện các cuộc kiểm toán nội bộ theo kế hoạch, kiểm tra tình hình thực hiện kiến nghị, khuyến nghị KTNB.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban KS**

a/ Thù lao HĐQT năm 2018:

TT	HĐQT	Thù lao
1	Thành viên HĐQT chuyên trách	2.680.782.671
2	Thành viên HĐQT không chuyên trách & thư ký HĐQT	1.392.603.266

b/ Thù lao BKS năm 2018

STT	BKS	Thù lao
1	Thành viên Ban Kiểm soát	96.000.000

c/ Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ	Đầu kỳ		Cuối kỳ		Lý do tăng /giảm
			SLCP	Tỷ lệ	SLCP	Tỷ lệ	
1	Ông Nguyễn Đức Phương	HĐQT	2.250.850	3,72%	2.489.215	3,72%	Chia cổ phiếu tăng vốn điều lệ
		Chủ tịch HĐQT					
2	Ông Hồ Minh Tâm	Thành viên HĐQT					

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ	Đầu kỳ		Cuối kỳ		Lý do tăng /giảm
		Tổng Giám đốc	SLCP	Tỷ lệ	SLCP	Tỷ lệ	
		Thành viên HĐQT					
3	Ông Nguyễn Chí Hiếu	Thành viên HĐQT			2.322.390	3,47%	Mua cổ phiếu
4	Ông Phạm Hải Âu	Thành viên HĐQT					
5	Ông Nguyễn Lâm Trung Anh	Thành viên HĐQT	1.000.000	1,65%	-	0%	Bán cổ phiếu trước thời điểm là thành viên HĐQT của VietCredit
6	Bà Hà Hải Yến	Thành viên HĐQT					
7	Ông Trần Việt Phương	BKS					
		Trưởng Ban Kiểm soát					
8	Ông Trần Hồng Giang	Thành viên BKS					
9	Bà Phạm Lê Lạc Thư	Thành viên BKS					
10	Ông Lê Phương Hải	Giám đốc Khối QLRR – BDH					
11	Bà Vũ Thục Quyên	Giám đốc Khối Tài chính - BDH					
12	Ông Huỳnh Lê Khanh	Giám đốc Khối hỗ trợ – BDH					
13	Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	Giám đốc Khối tín dụng Doanh					

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ	Đầu kỳ		Cuối kỳ		Lý do tăng /giảm
			SLCP	Tỷ lệ	SLCP	Tỷ lệ	
		nghịệp – BDH					
11	Ông Hoàng Hưng	Kế toán trưởng					

d/ Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

e/ Thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

## PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán:

Gửi kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Gửi kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Trân trọng!

#### Nơi nhận:

- UBCKNN;
- HĐQT, BKS
- Ban TGD;
- Phòng Kế toán
- Lưu Văn thư

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2019

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Hồ Minh Tâm**

*[Handwritten signature]*